TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110 /2023 /QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày **07** tháng **9** năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 194/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2023, giữa:

Nguyên đơn: Tô Hoài N , sinh năm 1992

Địa chỉ: …, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại: …

Bị đơn: Trần Thị Hồng C , sinh năm 1995

Địa chỉ: …, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại: …

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn *07 ngày*, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tô Hoài N và chị Trần Thị Hồng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Tô Hoài N và chị Trần Thị Hồng C thống nhất đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh N và chị C có hai con chung là Tô Gia H sinh ngày 23/3/2015 và Tô Ngọc Thiên K sinh ngày 14/11/2017, hiện nay anh N đang nuôi hai con. Anh N và chị C thống nhất thỏa thuận như sau:

- Giao cho anh Tô Hoài N nuôi hai con Tô Gia H và Tô Ngọc Thiên K sau ly hôn.

- Anh N tạm thời không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi các con sau ly hôn. Anh N và chị C tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi hai con sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh N cam kết tạo điều kiện thuận lợi cho chị C đến thăm nom chăm sóc giáo dục hai con theo quy định pháp luật.

Chị C có quyền và có nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc giáo dục hai con theo quy định pháp luật mà không ai được ngăn cản.

Tài sản chung: anh N và chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Nợ chung: anh N và chị C trình bày không có, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình:

- Anh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình trong vụ án là 150.000 đồng. Chị C đồng ý để cho anh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình trong vụ án.

- Số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp 300.000 đồng được trừ vào án phí hôn nhân gia đình phải nộp. Hoàn trả lại cho anh Tô Hoài N tiền tạm ứng án phí còn lại là **150.000** đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005658 ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- UBND xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; G.CNKH số … ngày …
- Lưu hồ sơ vụ án.(NQ.Hưng)

Nguyễn Quốc Hưng